TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIA** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HNGĐ-ST
Ngày 06-9-2022
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lâm Thị Vèn

Bà Dương Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2022/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 7 năm 2022 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 01/TB-TA, ngày 04 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐST-DS, ngày 16/8/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lâm Thị S, sinh năm 1997. Nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi tạm trú: Thôn P, xã Y, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Hoàng Văn N.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/6/2022 và bản tự khai nguyên đơn chị Lâm Thị S trình bày: Chị kết hôn với anh Hoàng Văn C tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện B, tỉnh Lạng Sơn ngày 16/8/2016. Quá trình chung sống vợ chồng ban đầu hạnh phúc, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, anh Hoàng Văn C thường xuyên uống rượu say và chửi bới, đánh đập chị, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2021 đến nay. Thấy không còn tình cảm vợ chồng nữa chị Lâm Thị S yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn C.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 người con chung là Hoàng Anh T, sinh ngày 30/3/2017. Do anh Hoàng Văn C có nhà ở riêng, khi ly hôn chị yêu cầu anh Hoàng Văn C trực tiếp nuôi dưỡng người con chung, chị sẽ đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi người 1.000.000đồng/1 tháng cho đến khi con trưởng thành.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về Nợ chung của vợ chồng: Không có.

Đối với bị đơn là anh Hoàng Văn C: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ, niêm yết thông báo thụ lý theo quy định nhưng anh Hoàng Văn C không hợp tác để trình bày về nguyện vọng và quyền lợi của mình trong vụ án.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải ngày 27/7/2022 nhưng không tiến hành hòa giải được, do bị đơn vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Thành phần tham gia xét xử tại phiên tòa đúng với thành phần Hội đồng xét xử được ghi trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như xác định đúng thẩm quyền, đúng tư cách các đương sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ về tham gia hòa giải, tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, chị Lâm Thị S xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Hoàng Văn C không hợp tác để giải quyết vụ án, nên đề nghị áp dụng các Điều Điều 56, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình; các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; giải quyết cho ly hôn, về con chung giao cho anh Hoàng Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, chị Lâm Thị S cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2022, xem xét về án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Yêu cầu ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án đã tiến hành thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, giải thích pháp luật về quyền phản tố của bị đơn, Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, các đương sự không có ý kiến khiếu nại gì. Tòa án đã thực hiện tống đạt và niêm yết công khai hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Hoàng Văn C. Xét thấy, thuộc trường hợp không hợp tác, việc vắng mặt bị đơn không cản trở việc xét xử, vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn C theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị S và anh Hoàng Văn C là hôn nhân hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật; được thể hiện tại giấy chứng nhận kết hôn số: 21, ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân xã Y huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Xét thấy, tình cảm vợ chồng: Chị Lâm Thị S cho biết tình cảm vợ chồng đã không còn, người làm chứng cũng cho biết trong cuộc sống vợ chồng giữa chị Lâm Thị S với anh Hoàng Văn C có nhiều mâu thuẫn hay cãi vã nhau, chị Lâm Thị S cũng đã đem hết đồ đạc tư trang cá nhân bỏ về bên ngoại sống ly thân từ tháng 3/2021 đến nay. Thấy tình cảm vợ chồng đã đến mức trầm trọng, nên cần cho chị Lâm Thị S được ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Xác định quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung là Hoàng Anh T, sinh ngày 30/3/2017, hiện tại do anh Hoàng Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, theo kết quả xác minh thì thấy anh Hoàng Văn C có 01 ngôi nhà xây cấp 4 ở gần nhà bố mẹ đẻ, chị Lâm Thị S từ khi ly thân ở nhờ bên bố mẹ đẻ không có nơi sở ổn định, nên cần giao người con chung cho anh Hoàng Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con: Chị Lâm Thị S tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đồng/1 tháng cho đến khi con trưởng thành, anh Hoàng Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để thực hiện quyền và nghĩa vụ tại Tòa án, nhưng đã cố tình vắng mặt, không có ý kiến gì về nội dung khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa bị đơn đều vắng mặt. Tại phiên tòa chị Lâm Thị S tự nguyện chịu mức cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/ tháng. Hội đồng xét xử thấy, phù hợp với điều kiện sinh hoạt tại địa phương, nên cần chấp nhận.

[6] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7] Về nợ chung của vợ chồng: Không có.

[8] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, chị Lâm Thị S là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí về giải quyết cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên cần xem xét để áp dụng trong việc giải quyết vụ án.

[10] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 57, khoản 1 Điều 81, các khoản 1, 2 và 3 Điều 82, Các Điều 83, 107, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị S được ly hôn anh Hoàng Văn C.

2. Về con chung: Giao người con chung là cháu Hoàng Anh T, sinh ngày 30/3/2017 cho anh Hoàng Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Chị Lâm Thị S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1000.000đồng (một triệu đồng)/1 tháng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời gian thực hiện cấp dưỡng từ tháng 10 năm 2022. Chị Lâm Thị S có quyền đi lại thăm, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải trả tiền chưa trả được thì còn phải trả lãi chậm trả ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Chị Lâm Thị S được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí về việc giải quyết tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Chị Lâm Thị S, có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Hoàng Văn C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 ,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia;
- Các đương sự;
- UBND xã Y nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ, Tổ HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Khởi